

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 1-2026

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
1	31211021684	Nguyễn Thị Hà	Linh	18/09/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47MAR02	Marketing	3.23	Giỏi	2 (25-26)
2	31211022225	Tổng Văn	Thanh	02/12/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAR02	Marketing	3.15	Khá	2 (25-26)
3	31211024877	Bùi Nguyễn Đức	Anh	04/03/2003	Bình Dương		Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	2.65	Khá	2 (25-26)
4	31211021796	Đàm Gia	Hương	02/12/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	2.8	Khá	2 (25-26)
5	31221021497	Bảo Phước Ngọc	Anh	06/06/2003	Thành phố Đà Nẵng	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.65	Xuất sắc	2 (25-26)
6	31221021526	Lê Nguyễn Lan	Anh	21/03/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.23	Giỏi	2 (25-26)
7	31221021650	Lê Quốc Quỳnh	Anh	26/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.16	Khá	2 (25-26)
8	31221020206	Nguyễn Trần Nhật	Anh	05/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.26	Giỏi	2 (25-26)
9	31221022150	Võ Thị Thúy	Hằng	16/02/2004	Tỉnh Vĩnh Long	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.09	Khá	2 (25-26)
10	31221024482	Ngô Minh	Hòa	20/12/2004	Tỉnh Bình Thuận		Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.12	Khá	2 (25-26)
11	31221020980	Nguyễn Công	Huy	26/07/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.37	Giỏi	2 (25-26)
12	31221024432	Nguyễn Lê Phúc	Khánh	20/02/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.47	Giỏi	2 (25-26)
13	31221024626	Nguyễn Thanh	Lam	08/09/2004	Thành phố Đà Nẵng	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.46	Giỏi	2 (25-26)
14	31221022709	Nguyễn Hồ Thảo	Linh	07/10/2004	Tỉnh Lâm Đồng	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.31	Giỏi	2 (25-26)
15	31221024673	Nguyễn Lê Khánh	Ngân	12/09/2004	Thành phố Đà Nẵng	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.44	Giỏi	2 (25-26)
16	31221020120	Vũ Bảo	Ngân	17/08/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.29	Giỏi	2 (25-26)
17	31221021591	Đào Mai Khánh	Nhi	25/09/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.43	Giỏi	2 (25-26)
18	31221025985	Ngô Tuyết	Nhung	12/03/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.18	Khá	2 (25-26)
19	31221020295	Nguyễn Phương	Như	01/01/2003	Tỉnh Bến Tre	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.29	Giỏi	2 (25-26)
20	31221023828	Bùi Hữu	Phúc	03/02/2004	Tỉnh Đồng Tháp		Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.34	Giỏi	2 (25-26)
21	31221020766	Lê Hoàng Phương	Quỳnh	19/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.36	Giỏi	2 (25-26)
22	31221026217	Hồ Thị Thu	Thảo	03/09/2004	Tỉnh Gia Lai	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.58	Giỏi	2 (25-26)
23	31221022157	Trịnh Nguyễn Thanh	Thảo	01/02/2004	Tỉnh Vĩnh Long	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.72	Xuất sắc	2 (25-26)
24	31221020309	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	10/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.25	Giỏi	2 (25-26)
25	31221024826	Phạm Thanh	Trang	29/08/2004	Tỉnh Phú Yên	x	Kinh	DH48MAR01	Marketing	3.48	Giỏi	2 (25-26)
26	31221020010	Nguyễn Ngọc	Bích	21/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.26	Giỏi	2 (25-26)
27	31221026033	Hà Minh	Đức	03/04/2004	Tỉnh Gia Lai		Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.44	Giỏi	2 (25-26)
28	31221022199	Đặng Bình Phương	Duyên	17/12/2004	Tỉnh Vĩnh Long	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.32	Giỏi	2 (25-26)
29	31221024372	Lương Mạch Gia	Huy	23/05/2004	Tỉnh Ninh Thuận		Kinh	DH48MAR02	Marketing	2.91	Khá	2 (25-26)
30	31221020108	Nguyễn Tường	Khang	04/01/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.55	Giỏi	2 (25-26)
31	31221025166	Nguyễn Tất Gia	Khánh	12/02/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.64	Xuất sắc	2 (25-26)
32	31221025289	Đỗ Tấn	Kiệt	29/09/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.29	Giỏi	2 (25-26)
33	31221020856	Lê Hoàng	Lam	07/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.26	Giỏi	2 (25-26)
34	31221022674	Phạm Hoàng Phương	Linh	28/03/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.69	Xuất sắc	2 (25-26)
35	31221020739	Nguyễn Hoàng Cát	My	08/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.58	Giỏi	2 (25-26)
36	31221026520	Lê Ngọc Phương	Nghi	27/08/2004	Tỉnh Lâm Đồng	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.51	Giỏi	2 (25-26)
37	31221026799	Nguyễn Lê Phụng	Nghi	06/01/2004	Tỉnh Khánh Hòa	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.48	Giỏi	2 (25-26)
38	31221021588	Nguyễn Trương Linh	Nguyên	13/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.27	Giỏi	2 (25-26)
39	31221020299	Ngô Hoàng	Phước	08/08/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.18	Khá	2 (25-26)
40	31221020509	Nguyễn Tự Minh	Quân	13/08/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.56	Giỏi	2 (25-26)
41	31221025850	Phạm Trần Thục	Quyên	18/02/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.44	Giỏi	2 (25-26)
42	31221025595	Đặng Thị Thùy	Tâm	28/01/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.39	Giỏi	2 (25-26)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 1-2026

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
43	31221025118	Phạm Thị Bích	Thảo	21/04/2004	Tỉnh Quảng Bình	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.4	Giỏi	2 (25-26)
44	31221023395	Đào Phạm Anh	Thư	30/05/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.34	Giỏi	2 (25-26)
45	31221023875	Nguyễn Ngọc Phương	Thy	17/12/2003	Tỉnh Đồng Tháp	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.42	Giỏi	2 (25-26)
46	31221020523	Trần Thanh	Trà	25/01/2004	Tỉnh Bình Dương	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.7	Xuất sắc	2 (25-26)
47	31221025059	Cao Quý	An	06/01/2004	Tỉnh Quảng Bình		Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.47	Giỏi	2 (25-26)
48	31221021533	Nguyễn Đức	Danh	11/10/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.37	Giỏi	2 (25-26)
49	31221020623	Đinh Huỳnh Bảo	Hân	19/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.48	Giỏi	2 (25-26)
50	31221025077	Nguyễn Khánh	Huyền	24/09/2004	Tỉnh Quảng Bình	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.07	Khá	2 (25-26)
51	31221020851	Đỗ Văn	Khanh	23/08/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.27	Giỏi	2 (25-26)
52	31221025164	Trương Lê	Khanh	27/03/2004	Tỉnh Quảng Trị	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.71	Xuất sắc	2 (25-26)
53	31221020222	Bạch Thái	Lâm	14/05/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.59	Giỏi	2 (25-26)
54	31221025570	Bùi Nguyễn Phương	Linh	03/11/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.14	Khá	2 (25-26)
55	31221023575	Võ Khánh	Linh	03/11/2004	Tỉnh An Giang	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.45	Giỏi	2 (25-26)
56	31221021573	Lê Thị Phương	Mai	08/08/2004	Tỉnh Hà Tĩnh	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.37	Giỏi	2 (25-26)
57	31221020284	Nguyễn Phương	Mai	01/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.56	Giỏi	2 (25-26)
58	31221027083	Mai Nhật	Nam	22/07/2004	Thành phố Hải Phòng		Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.04	Khá	2 (25-26)
59	31221022105	Huỳnh Yến	Ngọc	02/07/2004	Thành phố Cần Thơ	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.3	Giỏi	2 (25-26)
60	31221025204	Trần Phan Bảo	Ngọc	08/05/2004	Tỉnh Quảng Trị	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.13	Khá	2 (25-26)
61	31221020191	Phan Hồng Thảo	Nguyên	07/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.35	Giỏi	2 (25-26)
62	31221025839	Lê Như	Nguyễn	20/03/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.54	Giỏi	2 (25-26)
63	31221025182	Phạm Tuyết	Nhi	01/11/2004	Tỉnh Quảng Trị	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.25	Giỏi	2 (25-26)
64	31221022570	Điền Nguyễn Mai	Phương	09/12/2004	Tỉnh Bình Dương	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.58	Giỏi	2 (25-26)
65	31221023364	Khương Hà	Phương	18/01/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.37	Giỏi	2 (25-26)
66	31221023365	Khương Linh	Phương	18/01/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.41	Giỏi	2 (25-26)
67	31221026941	Nguyễn Mai	Phương	25/11/2004	Tỉnh Nghệ An	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.16	Khá	2 (25-26)
68	31221020236	Đỗ Minh	Quân	02/01/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.34	Giỏi	2 (25-26)
69	31221023370	Trương Ngọc	Quân	07/01/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		Sán Diu	DH48MAR03	Marketing	3.7	Xuất sắc	2 (25-26)
70	31221023104	Nguyễn Mỹ	Tâm	17/11/2004	Tỉnh Cà Mau	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.25	Giỏi	2 (25-26)
71	31221021314	Trần Quốc	Thịnh	30/09/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.71	Xuất sắc	2 (25-26)
72	31221021162	Phan Ngọc Anh	Thơ	03/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.83	Xuất sắc	2 (25-26)
73	31221022575	Nguyễn Anh	Thư	24/06/2004	Tỉnh Bình Dương	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.4	Giỏi	2 (25-26)
74	31221022463	Nguyễn Văn	Toàn	14/07/2004	Tỉnh Tây Ninh		Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.38	Giỏi	2 (25-26)
75	31221020931	Nguyễn Ngọc Thùy	Trâm	27/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.37	Giỏi	2 (25-26)
76	31221024714	Đặng Ngọc Thảo	Vy	10/11/2004	Thành phố Đà Nẵng	x	Kinh	DH48MAR03	Marketing	3.35	Giỏi	2 (25-26)
77	31221026563	Đặng Thái	An	13/02/2004	Tỉnh Lâm Đồng	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.51	Giỏi	2 (25-26)
78	31221020955	Vũ Quỳnh	An	06/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.43	Giỏi	2 (25-26)
79	31221021079	Nguyễn Tường	Ấn	15/08/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.1	Khá	2 (25-26)
80	31221025497	Đặng Ánh	Dương	22/06/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.8	Xuất sắc	2 (25-26)
81	31221021194	Nguyễn Ngọc Kiều	Hân	15/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.49	Giỏi	2 (25-26)
82	31221023151	La Mạnh	Khang	23/08/2004	Tỉnh Kiên Giang		Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.2	Giỏi	2 (25-26)
83	31221020988	Dương Viết Ngọc	Khánh	21/08/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.59	Giỏi	2 (25-26)
84	31221020110	Nguyễn Vũ An	Khánh	25/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.68	Xuất sắc	2 (25-26)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 1-2026

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
85	31221020736	Dương Thị Nhật	Ly	17/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.04	Khá	2 (25-26)
86	31221024633	Nguyễn Phạm Sương	Mai	17/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.42	Giỏi	2 (25-26)
87	31221025575	Ngô Mẫn	Mẫn	08/11/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.32	Giỏi	2 (25-26)
88	31221027075	Trần Tự	Minh	13/02/2004	Thành phố Hải Phòng		Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.09	Khá	2 (25-26)
89	31221027037	Trần Thị Huyền	My	29/09/2004	Tỉnh Nam Định	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.39	Giỏi	2 (25-26)
90	31221025432	Đặng Thị Phương	Ngân	06/01/2004	Tỉnh Quảng Nam	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.52	Giỏi	2 (25-26)
91	31221024681	Trương Khánh	Nguyên	31/10/2004	Tỉnh Lâm Đồng	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.18	Khá	2 (25-26)
92	31221024682	Nguyễn Ngọc	Nhi	19/07/2004	Thành phố Đà Nẵng	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.21	Giỏi	2 (25-26)
93	31221021040	Văn Thị Mỹ	Phượng	15/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.18	Khá	2 (25-26)
94	31221020513	Tổng Hoàng Thanh	Tâm	21/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.18	Khá	2 (25-26)
95	31221020051	Lý Bửu	Thanh	14/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Hoa	DH48MAR04	Marketing	3.31	Giỏi	2 (25-26)
96	31221026827	Đinh Minh	Thư	12/05/2004	Tỉnh Khánh Hòa	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.21	Giỏi	2 (25-26)
97	31221021626	Phạm Ngọc Bảo	Trân	07/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Mường	DH48MAR04	Marketing	2.71	Khá	2 (25-26)
98	31221020390	Nguyễn Ngọc Phương	Trang	04/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	3.75	Xuất sắc	2 (25-26)
99	31221022220	Lê Ngọc Thảo	Vy	12/12/2004	Tỉnh Bến Tre	x	Kinh	DH48MAR04	Marketing	2.97	Khá	2 (25-26)
100	31221024808	Lê Hoàng Thoại	Yến	08/02/2004	Tỉnh Phú Yên	x	Kinh	DH48MAR02	Marketing	3.29	Giỏi	2 (25-26)
101	31221020323	Đoàn Vân	An	12/06/2004	Tỉnh Tiền Giang	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.58	Giỏi	2 (25-26)
102	31221025542	Võ Thị Minh	Chiêu	21/11/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	2.84	Khá	2 (25-26)
103	31221021099	Lê Thị Thu	Hà	24/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	2.92	Khá	2 (25-26)
104	31221020415	Nguyễn Xuân	Hương	09/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.67	Xuất sắc	2 (25-26)
105	31221026506	Nguyễn Hữu Lưu	Khiêm	01/01/2004	Tỉnh Lâm Đồng		Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.59	Giỏi	2 (25-26)
106	31221024765	Đặng Vũ Khánh	Nguyên	15/02/2004	Tỉnh Phú Yên	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.2	Giỏi	2 (25-26)
107	31221022762	Bùi Phạm Gia	Phúc	02/12/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.28	Giỏi	2 (25-26)
108	31221025322	Hồ Nguyễn Bảo	Sơn	29/07/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.31	Giỏi	2 (25-26)
109	31221023908	Võ Nguyễn Nguyên	Thư	19/03/2004	Tỉnh Đồng Tháp	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	2.94	Khá	2 (25-26)
110	31221021621	Phạm Đỗ	Thụy	07/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.5	Giỏi	2 (25-26)
111	31221022577	Lê Quỳnh	Thy	24/03/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.37	Giỏi	2 (25-26)
112	31221020060	Trần Thượng	Triều	03/11/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.84	Xuất sắc	2 (25-26)
113	31221021642	Nguyễn Lê Nhất	Vy	06/04/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	2.89	Khá	2 (25-26)
114	31221025791	Bùi Lê Phương	Anh	18/05/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.86	Xuất sắc	2 (25-26)
115	31221024422	Trác Lưu	Bân	27/01/2004	Tỉnh Bình Thuận	x	Hoa	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.67	Xuất sắc	2 (25-26)
116	31221025795	Lưu Ngọc	Châu	09/06/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.46	Giỏi	2 (25-26)
117	31221024900	Nguyễn Thị Thảo	Đan	06/12/2004	Tỉnh Nghệ An	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.22	Giỏi	2 (25-26)
118	31221020017	Nguyễn Khánh	Hà	12/03/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.54	Giỏi	2 (25-26)
119	31221025807	Nguyễn Bảo	Hân	13/08/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.53	Giỏi	2 (25-26)
120	31221020113	Lê Đức Danh	Lam	25/11/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.55	Giỏi	2 (25-26)
121	31221024630	Lê Nguyễn Diệu	Linh	20/06/2004	Thành phố Đà Nẵng	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.21	Giỏi	2 (25-26)
122	31221020872	Phan Thị Thảo	My	12/08/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.05	Khá	2 (25-26)
123	31221024675	Lê Văn Phát	Ngọc	18/11/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế		Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.06	Khá	2 (25-26)
124	31221020137	Nguyễn Thị Minh	Phượng	04/09/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.36	Giỏi	2 (25-26)
125	31221021048	Trần Hoàng	Thân	05/12/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.4	Giỏi	2 (25-26)
126	31221023108	Lưu Nhã	Thy	25/09/2004	Tỉnh Cà Mau	x	Kinh	DH48IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.54	Giỏi	2 (25-26)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 1-2026

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
127	31221023258	Đoàn Vũ Ngân	Anh	18/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.39	Giỏi	2 (25-26)
128	31221023805	Lê Nguyễn Tuyết	Anh	16/04/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	2.88	Khá	2 (25-26)
129	31221026031	Đỗ Đình	Đình	11/12/2004	Tỉnh Gia Lai		Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	2.94	Khá	2 (25-26)
130	31221022148	Lý Gia	Hân	25/10/2004	Tỉnh Vĩnh Long	x	Hoa	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.52	Giỏi	2 (25-26)
131	31221021547	Nguyễn Ngọc	Hân	16/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.45	Giỏi	2 (25-26)
132	31221020728	Hồ Ngọc Kim	Khánh	23/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.06	Khá	2 (25-26)
133	31221020001	Phan Trung	Kiên	25/09/2004	Tỉnh Nghệ An		Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.31	Giỏi	2 (25-26)
134	31221026084	Nguyễn Thị Trà	My	16/12/2004	Tỉnh Gia Lai	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.63	Xuất sắc	2 (25-26)
135	31221020121	Hồ Hiếu	Ngân	14/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.51	Giỏi	2 (25-26)
136	31221020744	Hồ Ngọc Kim	Ngân	23/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.16	Khá	2 (25-26)
137	31221026524	Dương Phúc	Nguyên	07/08/2004	Tỉnh Lâm Đồng		Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.51	Giỏi	2 (25-26)
138	31221025838	Nguyễn Trần Diễm	Nguyên	07/05/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.37	Giỏi	2 (25-26)
139	31221020138	Tân Hoàng Khánh	Phương	15/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.24	Giỏi	2 (25-26)
140	31221026540	Võ Nguyễn Minh	Quang	13/11/2004	Tỉnh Lâm Đồng		Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.48	Giỏi	2 (25-26)
141	31221026999	Nguyễn Hương	Quỳnh	22/08/2004	Tỉnh Tuyên Quang	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.77	Xuất sắc	2 (25-26)
142	31221024951	Phạm Thành	Thắng	06/02/2004	Tỉnh Nghệ An		Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.62	Xuất sắc	2 (25-26)
143	31221023396	Lê Trần Minh	Thư	13/01/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.03	Khá	2 (25-26)
144	31221025333	Mai Ngọc Bảo	Trân	25/10/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.77	Xuất sắc	2 (25-26)
145	31221025031	Hoàng Thị Diệu	Uyên	20/09/2004	Tỉnh Nghệ An	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.49	Giỏi	2 (25-26)
146	31221023414	Nguyễn Tài Phương	Uyên	09/12/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.39	Giỏi	2 (25-26)
147	31221020794	Nguyễn Lê Khánh	Vân	27/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.94	Xuất sắc	2 (25-26)
148	31221023804	Huỳnh Dương Phương	Anh	26/05/2004	Tỉnh Đồng Tháp	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.02	Khá	2 (25-26)
149	31221022262	Lê Việt Thiên	Anh	10/01/2004	Tỉnh Bến Tre	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.22	Giỏi	2 (25-26)
150	31221022750	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	24/08/2004	Tỉnh Bình Phước	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.15	Khá	2 (25-26)
151	31221020265	Trần Thu	Hằng	16/09/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.29	Giỏi	2 (25-26)
152	31221020185	Nguyễn Thiện	Lâm	22/09/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.63	Xuất sắc	2 (25-26)
153	31221026593	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	15/05/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.63	Xuất sắc	2 (25-26)
154	31221023321	Vũ Hoàng Khánh	Linh	07/10/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.57	Giỏi	2 (25-26)
155	31221020357	Dương Thị Kim	Ngân	21/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.06	Khá	2 (25-26)
156	31221021595	Hồ Ái	Nhi	10/10/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.29	Giỏi	2 (25-26)
157	31221024944	Nguyễn Hoàng	Quân	10/05/2004	Tỉnh Nghệ An		Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.28	Giỏi	2 (25-26)
158	31221021156	Nguyễn Vũ Cát	Quỳnh	13/09/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.53	Giỏi	2 (25-26)
159	31221020770	Nguyễn Thanh	Thảo	22/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.52	Giỏi	2 (25-26)
160	31221023857	Nguyễn Thanh	Thảo	29/10/2004	Tỉnh Đồng Tháp	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.45	Giỏi	2 (25-26)
161	31221022858	Trần Thị Thu	Trang	01/05/2004	Tỉnh Bình Phước	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.06	Khá	2 (25-26)
162	31221023793	Phạm Trần Ngọc	Trâm	26/08/2004	Tỉnh An Giang	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	2.86	Khá	2 (25-26)
163	31221021625	Trần Bảo	Trân	03/08/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.02	Khá	2 (25-26)
164	31221021070	Lại Hồ Thu	Vân	10/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.58	Giỏi	2 (25-26)
165	31221021805	Nguyễn Thùy Thảo	Vy	13/03/2004	Tỉnh Long An	x	Kinh	DH48IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.3	Giỏi	2 (25-26)
166	31221027072	Nguyễn Mai	Anh	12/05/2004	Thành phố Hải Phòng	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.36	Giỏi	2 (25-26)
167	31221023953	Vũ Thái	Bảo	22/09/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.02	Khá	2 (25-26)
168	31221026035	Phạm Hoàng Ngọc	Dung	19/11/2004	Tỉnh Gia Lai	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.4	Giỏi	2 (25-26)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 1-2026

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
169	31221024237	Trần Nhật	Hằng	17/01/2004	Tỉnh Đồng Nai	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.43	Giỏi	2 (25-26)
170	31221023299	Bùi Thanh Diệu	Hiền	19/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	2.93	Khá	2 (25-26)
171	31221022544	Huỳnh Mỹ	Hoa	09/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3	Khá	2 (25-26)
172	31221021269	Trần Đỗ Tuấn	Khoa	28/01/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	2.62	Khá	2 (25-26)
173	31221023324	Nguyễn Ngọc	Linh	26/10/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.35	Giỏi	2 (25-26)
174	31221026305	Nguyễn Thị Thùy	Linh	15/07/2004	Tỉnh Đắk Lắk	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	2.86	Khá	2 (25-26)
175	31221021566	Vũ Khánh	Linh	14/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.23	Giỏi	2 (25-26)
176	31221021016	Mai Kim	Ngân	31/03/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	2.92	Khá	2 (25-26)
177	31221021580	Nguyễn Bảo	Ngân	07/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.17	Khá	2 (25-26)
178	31221025587	Nguyễn Trịnh Thu	Nhàn	25/10/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.44	Giỏi	2 (25-26)
179	31221021042	Lê Bảo	Quỳnh	15/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.65	Xuất sắc	2 (25-26)
180	31221021161	Bùi Trần Phương	Thảo	22/10/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.27	Giỏi	2 (25-26)
181	31221020595	Lê Anh	Thư	24/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.55	Giỏi	2 (25-26)
182	31221021058	Viên Ngọc Bảo	Trâm	19/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.18	Khá	2 (25-26)
183	31221020524	Công Thụy Khánh	Trang	28/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.11	Khá	2 (25-26)
184	31221022588	Trần Ngọc Thảo	Vy	01/01/2004	Tỉnh Bình Dương	x	Kinh	DH48IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.04	Khá	2 (25-26)
185	31221020086	Chung Bội	Anh	29/03/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Hoa	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.02	Khá	2 (25-26)
186	31221023889	Nguyễn Minh	Anh	14/10/2004	Tỉnh Đồng Tháp	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.21	Giỏi	2 (25-26)
187	31221026765	Trần Quốc	Anh	13/03/2004	Tỉnh Khánh Hòa		Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.08	Khá	2 (25-26)
188	31221021918	Nguyễn Lê Ngọc	Bích	13/08/2004	Tỉnh Tiền Giang	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.46	Giỏi	2 (25-26)
189	31221020544	Phạm Nguyễn Thủy	Dung	26/02/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.26	Giỏi	2 (25-26)
190	31221023141	Trần Thị Quỳnh	Dung	07/04/2004	Tỉnh Kiên Giang	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.14	Khá	2 (25-26)
191	31221025931	Mai Thanh	Hà	13/05/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.06	Khá	2 (25-26)
192	31221023814	Nguyễn Võ Khánh	Hào	16/09/2004	Tỉnh Đồng Tháp		Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.02	Khá	2 (25-26)
193	31221024240	Nguyễn Võ Huy	Hùng	24/07/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.66	Xuất sắc	2 (25-26)
194	31221025454	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	10/02/2004	Tỉnh Quảng Nam	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.4	Giỏi	2 (25-26)
195	31221021560	Hoàng Minh	Khuê	10/06/2004	Tỉnh Lâm Đồng		Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.25	Giỏi	2 (25-26)
196	31221021120	Phan Ngọc Khánh	Linh	31/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.2	Giỏi	2 (25-26)
197	31221024348	Võ Lê Nhựt	Linh	12/03/2004	Tỉnh Đồng Nai	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.31	Giỏi	2 (25-26)
198	31221021009	Lý Nguyễn Tuyết	Mai	19/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Hoa	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.47	Giỏi	2 (25-26)
199	31221023343	Nguyễn Hoàng Phương	Ngân	09/07/2004	Tỉnh Thái Bình	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.28	Giỏi	2 (25-26)
200	31221021132	Trần Bích	Ngân	10/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.5	Giỏi	2 (25-26)
201	31221021137	Nguyễn Thanh	Ngọc	13/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.41	Giỏi	2 (25-26)
202	31221027099	Phạm Bảo	Ngọc	08/12/2004	Thành phố Hải Phòng	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	2.95	Khá	2 (25-26)
203	31221024046	Nguyễn Nhật Thảo	Nhi	24/07/2004	Tỉnh Đồng Nai	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.35	Giỏi	2 (25-26)
204	31221020759	Tiêu Tâm	Như	31/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.54	Giỏi	2 (25-26)
205	31221023354	Nguyễn Phi	Nhung	22/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.27	Giỏi	2 (25-26)
206	31221024264	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	18/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.75	Xuất sắc	2 (25-26)
207	31221020377	Nguyễn Phúc	Thịnh	02/02/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.38	Giỏi	2 (25-26)
208	31221021165	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	21/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.58	Giỏi	2 (25-26)
209	31221020922	Trương Ngọc Minh	Thư	03/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.4	Giỏi	2 (25-26)
210	31221025868	Nguyễn Thị Bảo	Trân	29/06/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	2.71	Khá	2 (25-26)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 1-2026

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
211	31221025336	Bùi An	Trình	10/08/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.63	Xuất sắc	2 (25-26)
212	31221023184	Đặng Giai	Tuệ	30/11/2004	Tỉnh Kiên Giang	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.23	Giỏi	2 (25-26)
213	31221023114	Võ Mai Thảo	Vy	27/06/2004	Tỉnh Cà Mau	x	Kinh	DH48IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.35	Giỏi	2 (25-26)
214	31221020689	Dur Nguyễn Nam	Anh	20/03/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.42	Giỏi	2 (25-26)
215	31221021084	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	23/03/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.15	Khá	2 (25-26)
216	31221026572	Trần Quang	Bảo	31/08/2004	Tỉnh Lâm Đồng		Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.07	Khá	2 (25-26)
217	31221026491	Nguyễn Lê Bảo	Châu	24/02/2004	Tỉnh Lâm Đồng	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.1	Khá	2 (25-26)
218	31221026493	Nguyễn Lê Ánh	Dương	19/06/2004	Tỉnh Lâm Đồng	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	2.75	Khá	2 (25-26)
219	31221024906	Dương Thái	Duy	11/02/2004	Tỉnh Hà Tĩnh		Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	2.92	Khá	2 (25-26)
220	31221023494	Tổng Vy	Duyên	04/09/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.12	Khá	2 (25-26)
221	31221025070	Trần Phương	Hà	10/04/2004	Tỉnh Quảng Bình	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.08	Khá	2 (25-26)
222	31221020105	Đỗ Phúc Dạ	Hương	09/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.16	Khá	2 (25-26)
223	31221027091	Trịnh Nguyệt	Hương	23/12/2004	Thành phố Hải Phòng	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.15	Khá	2 (25-26)
224	31221024373	Trần Nhật	Huy	24/03/2004	Tỉnh Ninh Thuận		Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.25	Giỏi	2 (25-26)
225	31221025785	Võ Lê Nhật	Huy	08/03/2004	Tỉnh Bình Định		Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.4	Giỏi	2 (25-26)
226	31221026594	Phạm Thị Xuân	Lộc	01/01/2004	Tỉnh Lâm Đồng	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.22	Giỏi	2 (25-26)
227	31221025914	Trần Ngọc	Nghĩa	22/07/2004	Tỉnh Bình Định		Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.12	Khá	2 (25-26)
228	31221023507	Nguyễn Kiều Bảo	Ngọc	31/07/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.41	Giỏi	2 (25-26)
229	31221024045	Hồ Giang Tổ	Nhi	10/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Hoa	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.56	Giỏi	2 (25-26)
230	31221021301	Lê Uyên	Như	18/03/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.36	Giỏi	2 (25-26)
231	31221023827	Bùi Hoàng	Oanh	13/02/2004	Tỉnh Đồng Tháp	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.32	Giỏi	2 (25-26)
232	31221025852	Nguyễn Đỗ Hiệp	Quỳnh	14/02/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.22	Giỏi	2 (25-26)
233	31221027107	Trần Phương	Thảo	26/04/2004	Thành phố Hà Nội	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.63	Xuất sắc	2 (25-26)
234	31221021618	Nguyễn Lê Anh	Thư	30/09/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.54	Giỏi	2 (25-26)
235	31221025050	Nguyễn Lê Minh	Thư	07/04/2004	Tỉnh Nghệ An	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.66	Xuất sắc	2 (25-26)
236	31221025106	Vì Hoàng Bảo	Trâm	21/08/2004	Tỉnh Quảng Bình	x	Thái	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.34	Giỏi	2 (25-26)
237	31221021692	Huỳnh Nguyễn Minh	Trí	03/11/2004	Tỉnh Long An		Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.18	Khá	2 (25-26)
238	31221025880	Nguyễn Quỳnh Tú	Xuyên	04/02/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.15	Khá	2 (25-26)
239	31221020812	Bùi Nguyễn Trúc	Anh	01/09/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.25	Giỏi	2 (25-26)
240	31221021531	Trương Lê Quốc	Bảo	14/07/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.29	Giỏi	2 (25-26)
241	31221025521	Võ Nguyễn Quỳnh	Châu	23/03/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.18	Khá	2 (25-26)
242	31221025802	Lê Hạnh	Duyên	07/06/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.57	Giỏi	2 (25-26)
243	31221022147	Huỳnh Lâm Gia	Hân	24/11/2004	Tỉnh Vĩnh Long	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.2	Giỏi	2 (25-26)
244	31221024880	Nguyễn Thị Lan	Hương	16/07/2004	Tỉnh Thanh Hóa	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.22	Giỏi	2 (25-26)
245	31221026878	Huỳnh Quốc	Hữu	15/01/2004	Tỉnh Khánh Hòa		Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.78	Xuất sắc	2 (25-26)
246	31221020725	Lê	Huỳnh	31/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.85	Xuất sắc	2 (25-26)
247	31221025080	Hoàng Gia	Khánh	01/10/2004	Tỉnh Phú Yên		Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.01	Khá	2 (25-26)
248	31221025466	Nguyễn Anh	Kiệt	05/05/2004	Tỉnh Quảng Nam		Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.2	Giỏi	2 (25-26)
249	31221020862	Nguyễn Hoàng	Long	04/11/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.61	Xuất sắc	2 (25-26)
250	31221021794	Huỳnh Ngọc Ánh	Mai	03/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.21	Giỏi	2 (25-26)
251	31221020881	Trà Lê Bảo	Ngọc	19/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.42	Giỏi	2 (25-26)
252	31221021029	Phạm Nguyễn Xuân	Nhiên	12/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.45	Giỏi	2 (25-26)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 1-2026

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
253	31221020233	Cao Thanh	Phong	17/06/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.26	Giỏi	2 (25-26)
254	31221021036	Hoàng Chí	Phong	16/09/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.34	Giỏi	2 (25-26)
255	31221026822	Nguyễn Ngọc Trúc	Quỳnh	01/01/2004	Tỉnh Khánh Hòa	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.64	Xuất sắc	2 (25-26)
256	31221024784	Lê Hoài	Thư	10/08/2004	Tỉnh Ninh Thuận	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	2.92	Khá	2 (25-26)
257	31221024645	Nguyễn Hoài	Thương	09/01/2004	Thành phố Đà Nẵng	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.3	Giỏi	2 (25-26)
258	31221020388	Nguyễn Phước Quý	Trần	15/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.7	Xuất sắc	2 (25-26)
259	31221021371	Kiều Ngọc Xuân	Trúc	07/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.58	Giỏi	2 (25-26)
260	31221022038	Võ Song	Vũ	13/01/2004	Tỉnh Tiền Giang		Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.36	Giỏi	2 (25-26)
261	31221021898	Lê Dương Hoàng	Yến	09/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48IBU08	Kinh doanh quốc tế	3.41	Giỏi	2 (25-26)
262	31221023331	Nguyễn Quỳnh	Mai	06/10/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.21	Giỏi	2 (25-26)
263	31221026987	Phạm Thị Thủy	Diệp	09/07/2004	Tỉnh Hà Tĩnh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.72	Xuất sắc	2 (25-26)
264	31221021535	Bùi Thị Thanh	Diễm	23/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.54	Giỏi	2 (25-26)
265	31221024330	Triệu Gia	Hạnh	27/01/2004	Tỉnh Đồng Nai	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.05	Khá	2 (25-26)
266	31221023294	Nguyễn Minh	Hải	07/11/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	2.98	Khá	2 (25-26)
267	31221021243	Nguyễn Thị Minh	Hoàn	19/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.89	Xuất sắc	2 (25-26)
268	31221025559	Võ Thành	Hòa	01/09/2004	Tỉnh Quảng Ngãi		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.78	Xuất sắc	2 (25-26)
269	31221020076	Võ Thiện	Hưng	21/09/2004	Tỉnh Lâm Đồng		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.2	Giỏi	2 (25-26)
270	31221026502	Cao Hiếu	Khang	09/08/2004	Tỉnh Lâm Đồng		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	2.88	Khá	2 (25-26)
271	31221020485	Đào Phương	Khanh	04/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.37	Giỏi	2 (25-26)
272	31221026508	Trương Hoàng Minh	Khôi	06/01/2004	Tỉnh Lâm Đồng		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	2.96	Khá	2 (25-26)
273	31221026300	Nguyễn Bảo	Khuyên	18/12/2004	Tỉnh Đắk Lắk	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.08	Khá	2 (25-26)
274	31221020558	Bùi Thiên	Kim	04/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	2.84	Khá	2 (25-26)
275	31221024629	Đỗ Lê Khánh	Linh	02/06/2004	Thành phố Đà Nẵng	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	2.68	Khá	2 (25-26)
276	31221023327	Cao Khánh	Ly	27/05/2004	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.32	Giỏi	2 (25-26)
277	31221026796	Nguyễn Chu Nguyệt	Minh	21/09/2004	Tỉnh Khánh Hòa	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.25	Giỏi	2 (25-26)
278	31221027059	Chu Thị Kim	Ngân	14/10/2004	Tỉnh Thái Bình	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.35	Giỏi	2 (25-26)
279	31221022561	Lê Thị Thanh	Ngân	27/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.67	Xuất sắc	2 (25-26)
280	31221021293	Châu Nguyễn Bích	Ngọc	22/10/2004	Tỉnh Long An	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.65	Xuất sắc	2 (25-26)
281	31221026091	Trương Gia	Ngọc	08/09/2004	Tỉnh Gia Lai	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.16	Khá	2 (25-26)
282	31221025399	Phan Khải	Nguyên	22/06/2004	Tỉnh Quảng Nam		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	2.65	Khá	2 (25-26)
283	31221025306	Trần Hoàng Thảo	Nguyên	03/01/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.56	Giỏi	2 (25-26)
284	31221024062	Nguyễn Thành	Phát	24/06/2004	Tỉnh Quảng Nam		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.48	Giỏi	2 (25-26)
285	31221020195	Lê Hữu	Phúc	15/11/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.65	Xuất sắc	2 (25-26)
286	31221026337	Nguyễn Lê Thảo	Phương	06/02/2004	Tỉnh Đắk Lắk	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.38	Giỏi	2 (25-26)
287	31221020239	Phạm Hoàng Mai	Quyên	11/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.38	Giỏi	2 (25-26)
288	31221020917	Tô Phúc	Thịnh	13/02/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.51	Giỏi	2 (25-26)
289	31221021164	Phạm Truyền Đăng	Thông	10/01/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.84	Xuất sắc	2 (25-26)
290	31221020379	Trần Hà	Thu	29/04/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.4	Giỏi	2 (25-26)
291	31221020149	Lê Bảo	Thư	10/07/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.35	Giỏi	2 (25-26)
292	31221025861	Nguyễn Thị Anh	Thư	18/10/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.52	Giỏi	2 (25-26)
293	31221024102	Phan Nguyễn Minh	Thư	15/01/2004	Tỉnh Đồng Nai	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.53	Giỏi	2 (25-26)
294	31221021690	Nguyễn Lê Mỹ	Tiên	06/09/2004	Tỉnh Long An	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.4	Giỏi	2 (25-26)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 1-2026

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
295	31221025644	Nguyễn Chí	Tín	03/12/2004	Tỉnh Quảng Ngãi		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.43	Giỏi	2 (25-26)
296	31221020526	Phạm Hà Thanh	Trang	25/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.41	Giỏi	2 (25-26)
297	31221020393	Lê Quan	Trường	06/02/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	2.74	Khá	2 (25-26)
298	31221020600	Trần Anh	Tuấn	08/10/2004	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.91	Xuất sắc	2 (25-26)
299	31221021987	Hồ Ngọc Lan	Uyên	21/07/2004	Tỉnh Tiền Giang	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.21	Giỏi	2 (25-26)
300	31221026155	Lê Minh	Việt	26/11/2004	Tỉnh Gia Lai	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.62	Xuất sắc	2 (25-26)
301	31221026995	Lê Phan Thảo	Vy	29/12/2004	Tỉnh Hà Tĩnh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.54	Giỏi	2 (25-26)
302	31221020608	Nguyễn Ngọc Thanh	Xuân	24/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.56	Giỏi	2 (25-26)
303	31221023842	Trần Thị Phương	Yến	09/03/2004	Tỉnh Đồng Tháp	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.7	Xuất sắc	2 (25-26)
304	31221022203	Nguyễn Thái Hồng	Ấn	25/08/2004	Tỉnh Bến Tre	x	Kinh	DH48ACC01	Kế toán	2.48	Trung bình	2 (25-26)
305	31221025755	Trịnh Thị Kim	Phi	04/05/2004	Tỉnh Kon Tum	x	Kinh	DH48ACC01	Kế toán	3.46	Giỏi	2 (25-26)
306	31221025906	Trần Hồ Trâm	Anh	17/05/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.54	Giỏi	2 (25-26)
307	31221022143	Trương Huỳnh	Châu	07/04/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.19	Khá	2 (25-26)
308	31221025373	Nguyễn Thị Xuân	Hương	04/04/2004	Tỉnh Quảng Nam	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.32	Giỏi	2 (25-26)
309	31211024582	Bùi Diệp Thảo	My	16/05/2003	Lâm Đồng	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.3	Giỏi	2 (25-26)
310	31221026519	Hồ Hương	Nghi	20/10/2004	Tỉnh Lâm Đồng	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.5	Giỏi	2 (25-26)
311	31221025419	Nguyễn Đắc Diễm	Quỳnh	25/06/2004	Tỉnh Quảng Nam	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.7	Xuất sắc	2 (25-26)
312	31221022721	Võ Như	Quỳnh	21/05/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.79	Xuất sắc	2 (25-26)
313	31221025856	Mai Ngọc	Thanh	04/04/2004	Tỉnh Bình Định	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.27	Giỏi	2 (25-26)
314	31221021052	Nguyễn Vũ Minh	Thư	05/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.7	Xuất sắc	2 (25-26)
315	31221020055	Đình Bảo	Trâm	17/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	2.91	Khá	2 (25-26)
316	31221022272	Lê Thảo	Trâm	23/09/2004	Tỉnh Bến Tre	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.42	Giỏi	2 (25-26)
317	31221024489	Trần Minh	Triều	10/08/2004	Tỉnh Bình Thuận		Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.12	Khá	2 (25-26)
318	31221024416	Nguyễn Võ Cát	Tuyền	16/12/2004	Tỉnh Khánh Hòa	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.63	Xuất sắc	2 (25-26)
319	31221021235	Đỗ Ngọc Thùy	Vân	03/12/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.66	Xuất sắc	2 (25-26)
320	31221022439	Trần Huỳnh Phương	Yên	12/01/2004	Tỉnh Tây Ninh	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.16	Khá	2 (25-26)
321	31221020382	Phan Trần Anh	Thư	02/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH48FIN01	Tài chính ứng dụng	3.2	Giỏi	2 (25-26)
322	31211022549	Nguyễn Công Thành	Nhân	20/09/2003	Đà Nẵng		Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.45	Giỏi	2 (25-26)
323	31171020437	Trương Minh Bảo	Châu	30/08/1999	TP.HCM	x		DH43ISB02	Tài chính kế toán	8.26	Khá	2 (25-26)
324	31201029114	Phương Thành	Chiến	10/01/2002	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH46ISB02	Marketing	7.06	Khá	2 (25-26)
325	31201029209	Phạm Quang	Vinh	22/06/2002	Hải Phòng		Kinh	DH46ISB05	Tài chính	7.33	Khá	2 (25-26)